

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2011

CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA



MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán	5
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2011	6 - 9
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2011	10
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2011	11 - 12
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2011	13 - 41

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty trình bày Báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011 đã được kiểm toán.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Tập Đoàn Đầu Tư IPA, trước đây là Công ty TNHH Dịch Vụ Giao Nhận Hàng Hóa VTS Hà Nội, được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 042493 ngày 9 tháng 3 năm 1998 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành phố Hà Nội cấp.

Trong quá trình hoạt động Công ty đã 3 lần được Sở Kế Hoạch và Đầu Tư thành phố Hà Nội cấp bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do các thay đổi về ngành nghề kinh doanh, vốn điều lệ và đổi tên Công ty, trong đó, ngày 16 tháng 9 năm 2005 Công ty đổi tên từ Công ty TNHH Dịch Vụ Giao Nhận Hàng Hóa VTS Hà Nội thành Công ty TNHH Dịch Vụ Hậu Cần VTS; ngày 30 tháng 3 năm 2007 đổi tên thành Công ty TNHH Đầu Tư và Tài Chính IPA. Ngày 28 tháng 12 năm 2007, Công ty được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Tập Đoàn Đầu Tư IPA theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103021608 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành phố Hà Nội cấp cùng ngày. Ngày 31 tháng 12 năm 2007, Công ty chính thức nhận sáp nhập Công ty Cổ phần Đầu Tư IPA theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ nhất do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành phố Hà Nội cấp cùng ngày.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:

<u>Cổ đông</u>	<u>Vốn góp (VND)</u>	<u>Tỷ lệ (%)</u>
Ông Vũ Hiền	146.380.810.000	24,40
Ông Nguyễn Lưu Thụy	158.400.000.000	26,40
Bà Phạm Minh Hương	68.533.320.000	11,42
Ông Nguyễn Tổng Sơn	29.333.320.000	4,89
Bà Nguyễn Ngọc Thanh	24.000.000.000	4,00
Các cổ đông khác	173.352.550.000	28,89
Cộng	600.000.000.000	100,00

Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Điện thoại : (04) 39 410 510
Fax : (04) 39 410 500
Web site : ipa.com.vn
Mã số thuế : 0 1 0 0 7 7 9 6 9 3

Các đơn vị trực thuộc:

<u>Tên đơn vị</u>	<u>Địa chỉ</u>
Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh	Số 93-95 Phó Đức Chính – Phường Nguyễn Thái Bình – Quận 1 – Thành phố Hồ Chí Minh

Ngành nghề kinh doanh của Công ty là :

- Tư vấn đầu tư, tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp, nghiên cứu thị trường, phân tích thị trường, tư vấn và quản lý kinh doanh, quản trị doanh nghiệp (không bao gồm tư vấn pháp luật và tài chính);
- Kinh doanh bất động sản;

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

- Cung cấp giải pháp công nghệ phần mềm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng;
- Xây dựng nhà máy điện và kinh doanh điện thương phẩm;
- Kinh doanh nhà hàng, khách sạn, kinh doanh khu du lịch, khu vui chơi giải trí (không bao gồm kinh doanh phòng hát karaoke, vũ trường, quán bar);
- Lữ hành quốc tế, lữ hành nội địa;
- Dịch vụ tư vấn đầu tư thực hiện việc mua, bán doanh nghiệp;
- Tư vấn cổ phần hóa, xác định giá trị doanh nghiệp (không bao gồm tư vấn pháp luật và tài chính);
- Tư vấn cung cấp giải pháp công nghệ điện tử và thông tin thị trường (trừ thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra);
- Tư vấn chiến lược truyền thông;
- Môi giới, xúc tiến thương mại;
- Dịch vụ nghiên cứu phát triển thị trường;
- Dịch vụ quản lý dự án;
- Dịch vụ quan hệ công chúng;
- Quảng cáo thương mại và quảng cáo phi thương mại;
- Vận tải hàng hóa, vận tải hành khách bằng xe ô tô;
- Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.

Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2011, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính đính kèm báo cáo này (từ trang 06 đến trang 41).

Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Ban Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 2011 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc của Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập báo cáo này gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Vũ Hiền	Chủ tịch	28/12/2007	-
Ông Nguyễn Lưu Thụy	Thành viên	28/12/2007	-
Bà Phạm Minh Hương	Thành viên	28/12/2007	-
Bà Nguyễn Ngọc Thanh	Thành viên	28/12/2007	-
Ông Mai Hữu Đạt	Thành viên	24/06/2011	-

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Bà Phạm Thị Hồng Hoa	Trưởng ban	24/06/2011	-
Bà Nguyễn Thị Hồng Khánh	Thành viên	15/06/2010	-
Bà Phạm Thị Tố Loan	Thành viên	24/06/2011	-

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

Ban Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Bà Phạm Minh Hằng	Giám đốc điều hành	11/01/2010	01/10/2011
Ông Nguyễn Tổng Sơn	Giám đốc tài chính	25/5/2011	-

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C) đã kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011, A&C bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định là kiểm toán viên độc lập của Công ty.

Xác nhận của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty xác nhận rằng, Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong từng năm tài chính. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phán đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

Hội đồng quản trị đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính; các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và Báo cáo tài chính được lập tuân thủ các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

Ban Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Hội đồng quản trị phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tập Đoàn Đầu Tư IPA tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2011, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011, phù hợp với các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

Thay mặt Hội đồng quản trị



Vũ Hiền
Chủ tịch Hội đồng quản trị
Người đại diện theo pháp luật

Ngày 30 tháng 3 năm 2012



**BAKER TILLY
A&C**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN
AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.**



Headquarters : 229 Dong Khoi St., Dist.1, Ho Chi Minh City
Tel: (84.8) 38 272 295 - Fax: (84.8) 38 272 300
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City
Branch in Nha Trang: 18 Tran Khanh Du St., Nha Trang City
Branch in Can Tho : 162C/4 Tran Ngoc Que St., Can Tho City
www.a-c.com.vn

Số: 223/2012/BCTC-KTTV

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN
VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2011
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA**

**Kính gửi: CỘ ĐỒNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2011 của Công ty Cổ phần Tập Đoàn Đầu Tư IPA gồm: Bảng cân đối kế toán tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2011, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập ngày 15 tháng 02 năm 2012, từ trang 06 đến trang 41 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của Kiểm toán viên là đưa ra ý kiến về các báo cáo này dựa trên kết quả công việc kiểm toán.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Giám đốc cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tập Đoàn Đầu Tư IPA tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2011, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành.

**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C)
Chi nhánh Hà Nội**



Nguyễn Hoàng Đức - Giám đốc
Chứng chỉ kiểm toán viên số: 0368/KTV

TP. Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2012

Phan Thị Ngọc Trâm - Kiểm toán viên
Chứng chỉ kiểm toán viên số: 0979/KTV

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2011

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	
			Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		159.577.145.319	430.254.465.334
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	86.302.646.076	7.517.841.514
1. Tiền	111		62.302.646.076	1.017.841.514
2. Các khoản tương đương tiền	112		24.000.000.000	6.500.000.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		4.249.905.273	236.782.376.614
1. Đầu tư ngắn hạn	121	V.2	4.632.351.888	261.169.921.230
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129	V.3	(382.446.615)	(24.387.544.616)
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		61.597.598.211	178.627.598.629
1. Phải thu khách hàng	131	V.4	9.095.008.461	179.283.867.823
2. Trả trước cho người bán	132	V.5	5.541.946.266	3.171.104.521
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	135	V.6	86.460.643.484	36.317.556.147
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139	V.7	(39.500.000.000)	(40.144.929.862)
IV. Hàng tồn kho	140		-	-
1. Hàng tồn kho	141		-	-
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		7.426.995.759	7.326.648.577
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		23.119.977	14.700.736
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		152.681.765	244.162.422
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154	V.8	57.285.419	57.285.419
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	157		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.9	7.193.908.598	7.010.500.000

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		1.323.922.312.526	968.836.220.486
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218		-	-
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		16.521.589.536	17.571.787.914
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.10	5.195.530.526	6.254.175.651
<i>Nguyên giá</i>	222		10.361.255.960	10.361.255.960
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(5.165.725.434)	(4.107.080.309)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.11	-	28.350.824
<i>Nguyên giá</i>	228		1.522.022.640	1.522.022.640
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(1.522.022.640)	(1.493.671.816)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.12	11.326.059.010	11.289.261.439
III. Bất động sản đầu tư	240		47.819.382.202	48.007.113.406
<i>Nguyên giá</i>	241	V.13	48.554.662.751	48.554.662.751
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	242		(735.280.549)	(547.549.345)
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		1.259.086.698.018	901.873.436.681
1. Đầu tư vào công ty con	251	V.14	874.719.414.941	780.583.598.664
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	V.15	189.413.949.068	1.038.000.000
3. Đầu tư dài hạn khác	258	V.16	282.088.768.718	182.973.438.015
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259	V.17	(87.135.434.709)	(62.721.599.998)
V. Tài sản dài hạn khác	260		494.642.770	1.383.882.485
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.18	494.642.770	1.383.882.485
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		1.483.499.457.845	1.399.090.685.820

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - NỢ PHẢI TRẢ	300		460.113.183.958	378.225.700.516
I. Nợ ngắn hạn	310		360.070.042.471	378.156.327.029
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.19	329.739.264.679	240.349.456.164
2. Phải trả người bán	312	V.20	27.782.683.120	21.614.951.952
3. Người mua trả tiền trước	313		12.000.000	-
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.21	8.677.500	13.558.878
5. Phải trả người lao động	315		-	1
6. Chi phí phải trả	316	V.22	73.926.111	3.644.627.501
7. Phải trả nội bộ	317		-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.23	2.453.491.061	112.533.732.533
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		-	-
12. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	327		-	-
II. Nợ dài hạn	330		100.043.141.487	69.373.487
1. Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333		-	26.232.000
4. Vay và nợ dài hạn	334	V.24	100.000.000.000	-
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		43.141.487	43.141.487
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện	338		-	-
9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339		-	-
B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		1.023.386.273.887	1.020.864.985.304
I. Vốn chủ sở hữu	410		1.023.386.273.887	1.020.864.985.304
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	V.25	600.000.000.000	600.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	V.25	370.867.003.490	370.867.003.490
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4. Cổ phiếu quỹ	414	V.25	(35.861.096.800)	(35.861.096.800)
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	-
7. Quỹ đầu tư phát triển	417		-	-
8. Quỹ dự phòng tài chính	418		-	-
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	V.25	88.380.367.197	85.859.078.614
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-	-
12. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	432		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		1.483.499.457.845	1.399.090.685.820

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1. Tài sản thuê ngoài		-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công		-	-
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược		-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý		-	-
5. Ngoại tệ các loại		-	-
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án		-	-

Lập, ngày 15 tháng 02 năm 2012

Phan Thị Mến
Người lập biểu

Lê Thị Hồng Linh
Kế toán trưởng



Vũ Hiền
Chủ tịch Hội đồng quản trị
Người đại diện theo pháp luật

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2011

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		1.234.411.927	938.925.009
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	1.234.411.927	938.925.009
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	122.445.749	343.779.686
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		1.111.966.178	595.145.323
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	28.603.626.015	293.264.568.353
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	23.446.408.737	82.235.507.587
Trong đó: chi phí lãi vay	23		13.783.645.904	22.235.420.222
8. Chi phí bán hàng	24		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.5	3.724.140.587	37.874.970.764
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		2.545.042.869	173.749.235.325
11. Thu nhập khác	31	VI.6	19.108.292	946.906.309
12. Chi phí khác	32		42.862.578	229.985.935
13. Lợi nhuận khác	40		(23.754.286)	716.920.374
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		2.521.288.583	174.466.155.699
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.21	-	-
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>2.521.288.583</u>	<u>174.466.155.699</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.7	<u>-</u>	<u>-</u>

Phan Thị Mến
Người lập biểu

Lê Thị Hồng Linh
Kế toán trưởng



Lập, ngày 15 tháng 02 năm 2012

Vũ Hiền
Chủ tịch Hội đồng quản trị
Người đại diện theo pháp luật

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2011

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		2.521.288.583	174.466.155.699
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định	02	V.10, 11	1.274.727.153	2.008.172.224
- Các khoản dự phòng	03	V.3, 7, 17	89.921.464	81.897.001.578
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(19.348.572.463)	(45.224.082.123)
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	13.783.645.904	22.235.420.222
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		(1.678.989.359)	235.382.667.600
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		31.258.222.180	(111.493.775.840)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		-	-
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(34.090.894.227)	58.504.978.169
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		1.506.738.305	1.009.352.370
- Tiền lãi vay đã trả	13		(3.358.000.657)	(11.783.288.161)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14		-	(40.516.499)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16		(26.232.000)	(8.898.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(6.389.155.758)	171.570.519.639
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(725.635.402)	(44.826.271.924)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	V.2	(750.000.000)	(3.392.676.597)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	V.2	3.449.858.224	13.451.839.658
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25	V.14	(127.306.727.330)	(237.031.051.979)
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26	V.2	49.439.038.245	155.334.815.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		13.084.259.833	14.339.038.737
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(62.809.206.430)	(102.124.307.105)

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay		Năm trước	
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính						
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31		-	-		
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	(3.994.130.200)		
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	V.19, V.24	344.987.153.929	327.732.766.140		
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	V.19	(197.003.987.179)	(407.782.766.140)		
5. Tiền chi trả nợ thuế tài chính	35		-	-		
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	(141.000.000)		
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		147.983.166.750	(84.185.130.200)		
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		78.784.804.562	(14.738.917.666)		
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	7.517.841.514	22.256.759.180		
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-		
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	V.1	86.302.646.076	7.517.841.514		

Lập, ngày 15 tháng 02 năm 2012

Phan Thị Mến
Người lập biểu

Lê Thị Hồng Linh
Kế toán trưởng



Vũ Hiền
Chủ tịch Hội đồng quản trị
Người đại diện theo pháp luật



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Năm 2011

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. **Hình thức sở hữu vốn** : Công ty cổ phần
2. **Lĩnh vực kinh doanh** : Tài chính
3. **Hoạt động kinh doanh chính trong năm** : Đầu tư tài chính
4. **Nhân viên**
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2011 Công ty có 15 nhân viên đang làm việc (cuối năm trước là 12 nhân viên).
5. **Những sự kiện ảnh hưởng quan trọng đến hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm**
Trong năm Công ty đã phát hành 100.000.000.000 VND trái phiếu chuyển đổi. Chi tiết phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi được trình bày tại thuyết minh số V.24.

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. **Năm tài chính**
Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.
2. **Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**
Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. **Chế độ kế toán áp dụng**
Công ty áp dụng Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.
2. **Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán**
Ban Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính.
3. **Hình thức kế toán áp dụng**
Công ty sử dụng hình thức kế toán trên máy vi tính.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Tiền và tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi.

3. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

4. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận ngay vào chi phí.

Khi tài sản cố định được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong kỳ.

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Máy móc và thiết bị	03 – 09
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06
Thiết bị, dụng cụ quản lý	04 – 10

5. Tài sản thuê hoạt động

Công ty là bên cho thuê

Doanh thu cho thuê hoạt động được ghi nhận theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian cho thuê. Chi phí trực tiếp ban đầu để tạo ra doanh thu từ nghiệp vụ cho thuê hoạt động được ghi nhận ngay vào chi phí khi phát sinh hoặc phân bổ dần vào chi phí trong suốt thời hạn cho thuê phù hợp với việc ghi nhận doanh thu cho thuê hoạt động.

Công ty là bên đi thuê

Thuê tài sản được phân loại là thuê hoạt động nếu phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản thuộc về người cho thuê. Chi phí thuê hoạt động được phản ánh vào chi phí theo

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

phương pháp đường thẳng cho suốt thời hạn thuê tài sản, không phụ thuộc vào phương thức thanh toán tiền thuê.

6. Bất động sản đầu tư

Bất động sản đầu tư là quyền sử dụng đất, nhà, một phần của nhà hoặc cơ sở hạ tầng thuộc sở hữu của Công ty hay thuê tài chính được sử dụng nhằm mục đích thu lợi từ việc cho thuê hoặc chờ tăng giá. Nguyên giá của bất động sản đầu tư là toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra hoặc giá trị hợp lý của các khoản đưa ra để trao đổi nhằm có được bất động sản đầu tư tính đến thời điểm mua hoặc xây dựng hoàn thành.

Các chi phí liên quan đến bất động sản đầu tư phát sinh sau ghi nhận ban đầu được ghi nhận vào chi phí, trừ khi chi phí này có khả năng chắc chắn làm cho bất động sản đầu tư tạo ra lợi ích kinh tế trong tương lai nhiều hơn mức hoạt động được đánh giá ban đầu thì được ghi tăng nguyên giá. Khi bất động sản đầu tư được bán, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh đều được hạch toán vào thu nhập hay chi phí.

Bất động sản đầu tư được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Bất động sản là quyền sử dụng đất không xác định thời hạn nên không tính khấu hao. Bất động sản đầu tư là nhà cửa, vật kiến trúc khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong thời gian 25 năm.

7. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Tài sản cố định vô hình của Công ty bao gồm:

Nhãn hiệu hàng hóa

Nhãn hiệu hàng hóa là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra có liên quan trực tiếp tới nhãn hiệu hàng hóa. Nhãn hiệu hàng hóa được khấu hao trong 04 năm.

Phần mềm máy tính

Phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao trong 04 năm.

8. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được vốn hóa.

9. Đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư vào chứng khoán, công ty con, công ty liên kết được ghi nhận theo giá gốc.

Dự phòng giảm giá chứng khoán được lập cho từng loại chứng khoán được mua bán trên thị trường và có giá thị trường thấp hơn giá trị đang hạch toán trên sổ sách. Giá thị trường làm căn cứ xem xét trích lập dự phòng được xác định như sau:

- Đối với chứng khoán đã niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) là giá giao dịch bình quân tại ngày trích lập dự phòng.
- Đối với chứng khoán đã niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE) là giá đóng cửa tại ngày trích lập dự phòng.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- Đối với chứng khoán đã đăng ký giao dịch trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng chưa niêm yết (UPCom) là giá giao dịch bình quân trên hệ thống tại ngày trích lập dự phòng.
- Đối với chứng khoán chưa đăng ký giao dịch ở thị trường giao dịch của các công ty đại chúng là giá trung bình trên cơ sở giá giao dịch do tối thiểu của 3 công ty chứng khoán công bố tại ngày lập dự phòng.
- Đối với chứng khoán niêm yết bị hủy giao dịch, ngừng giao dịch kể từ ngày giao dịch thứ sáu trở đi là giá trị sổ sách tại ngày lập Bảng cân đối kế toán gần nhất.

Đối với chứng khoán không thu thập được giá giao dịch trên thị trường thì không lập dự phòng.

Dự phòng cho các khoản đầu tư vào tổ chức kinh tế khác được trích lập khi các tổ chức kinh tế này bị lỗ (trừ trường hợp lỗ theo kế hoạch đã được xác định trong phương án kinh doanh trước khi đầu tư) với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của các bên tại tổ chức kinh tế và vốn chủ sở hữu thực có nhân (x) với tỷ lệ góp vốn của Công ty so với tổng số vốn góp thực tế của các bên tại tổ chức kinh tế.

Khi thanh lý một khoản đầu tư, phần chênh lệch giữa giá trị thanh lý thuần và giá trị ghi sổ được hạch toán vào thu nhập hoặc chi phí.

10. Chi phí trả trước dài hạn

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

Chi phí cải tạo văn phòng

Chi phí cải tạo văn phòng được phân bổ vào chi phí trong kỳ theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 05 năm.

Lợi thế kinh doanh

Lợi thế kinh doanh được ghi nhận theo số liệu sáp nhập Công ty Cổ phần Đầu tư IPA tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2007. Lợi thế thương mại được phân bổ trong 5 năm.

11. Chi phí phải trả

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả cho các hàng hóa, dịch vụ đã sử dụng.

12. Trái phiếu chuyển đổi

Trái phiếu chuyển đổi là trái phiếu có thể được chuyển thành cổ phiếu phổ thông của Công ty theo các điều kiện đã được xác định trước.

Theo hướng dẫn tại Thông tư số 210/2009/TT-BTC ngày 6 tháng 11 năm 2009 của Bộ Tài Chính về hướng dẫn áp dụng Chuẩn mực kế toán quốc tế về trình bày báo cáo tài chính và thuyết minh thông tin đối với công cụ tài chính, trái phiếu chuyển đổi được ghi nhận là nợ phải trả và vốn chủ sở hữu. Do chưa có hướng dẫn cụ thể của Bộ Tài chính về xác định nợ phải trả và vốn chủ sở hữu đối với trái phiếu chuyển đổi, Công ty chỉ ghi nhận trái phiếu chuyển đổi là nợ phải trả trên Báo cáo tài chính.

13. Nguồn vốn kinh doanh

Vốn đầu tư của chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Thặng dư vốn cổ phần

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu, phát hành bổ sung hoặc chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

Cổ phiếu quỹ

Khi mua lại cổ phiếu do Công ty phát hành, khoản tiền trả bao gồm cả các chi phí liên quan đến giao dịch được ghi nhận là cổ phiếu quỹ và được phản ánh là một khoản giảm trừ trong vốn chủ sở hữu. Khi tái phát hành, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá sổ sách của cổ phiếu quỹ được ghi vào chỉ tiêu Thặng dư vốn cổ phần.

14. Cổ tức

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được công bố.

15. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích Báo cáo tài chính và các giá trị dùng cho mục đích thuế. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trừ khi liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu khi đó thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

16. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu cho thuê tài sản hoạt động

Nguyên tắc ghi nhận doanh thu cho thuê tài sản hoạt động được trình bày ở thuyết minh số IV.5.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

130
NH
NG
HIỆM
ÁN V
TÀ
À M
ĐA

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Cổ tức và lợi nhuận được chia

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Riêng cổ tức nhận bằng cổ phiếu không ghi nhận vào thu nhập mà chỉ theo dõi số lượng tăng thêm.

17. Tài sản tài chính

Phân loại tài sản tài chính

Công ty phân loại các tài sản tài chính thành các nhóm: tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, các khoản cho vay và phải thu, tài sản tài chính sẵn sàng để bán. Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Tài sản tài chính được phân loại là ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu được nắm giữ để kinh doanh hoặc được xếp vào nhóm phản ánh theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Tài sản tài chính được phân loại vào nhóm chứng khoán nắm giữ để kinh doanh nếu:

- Được mua hoặc tạo ra chủ yếu cho mục đích bán lại trong thời gian ngắn;
- Công ty có ý định nắm giữ nhằm mục đích thu lợi ngắn hạn;
- Công cụ tài chính phái sinh (ngoại trừ các công cụ tài chính phái sinh được xác định là một hợp đồng bảo lãnh tài chính hoặc một công cụ phòng ngừa rủi ro hiệu quả).

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và có kỳ đáo hạn cố định mà Công ty có ý định và có khả năng giữ đến ngày đáo hạn.

Các khoản cho vay và phải thu

Các khoản cho vay và phải thu là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và không được niêm yết trên thị trường.

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán là các tài sản tài chính phi phái sinh được xác định là sẵn sàng để bán hoặc không được phân loại là các tài sản tài chính ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn hoặc các khoản cho vay và phải thu.

Giá trị ghi sổ ban đầu của tài sản tài chính

Các tài sản tài chính được ghi nhận tại ngày mua và dừng ghi nhận tại ngày bán. Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, tài sản tài chính được xác định theo giá mua/chi phí phát hành cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua, phát hành tài sản tài chính đó.

18. Nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu

Các công cụ tài chính được phân loại là nợ phải trả tài chính hoặc công cụ vốn chủ sở hữu tại thời điểm ghi nhận ban đầu phù hợp với bản chất và định nghĩa của nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Nợ phải trả tài chính

Công ty phân loại nợ phải trả tài chính thành các nhóm: nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ. Việc phân loại các khoản nợ tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Nợ phải trả tài chính được phân loại là ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu được nắm giữ để kinh doanh hoặc được xếp vào nhóm phản ánh theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Nợ phải trả tài chính được phân loại vào nhóm chứng khoán nắm giữ để kinh doanh nếu:

- Được phát hành hoặc tạo ra chủ yếu cho mục đích mua lại trong thời gian ngắn;
- Công ty có ý định nắm giữ nhằm mục đích thu lợi ngắn hạn;
- Công cụ tài chính phái sinh (ngoại trừ các công cụ tài chính phái sinh được xác định là một hợp đồng bảo lãnh tài chính hoặc một công cụ phòng ngừa rủi ro hiệu quả).

Các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ

Nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ được xác định bằng giá trị ghi nhận ban đầu của nợ phải trả tài chính trừ đi các khoản hoàn trả gốc, cộng hoặc trừ các khoản phân bổ lũy kế tính theo phương pháp lãi suất thực tế của phần chênh lệch giữa giá trị ghi nhận ban đầu và giá trị đáo hạn, trừ đi các khoản giảm trừ (trực tiếp hoặc thông qua việc sử dụng một tài khoản dự phòng) do giảm giá trị hoặc do không thể thu hồi.

Phương pháp lãi suất thực tế là phương pháp tính toán giá trị phân bổ của một hoặc một nhóm nợ phải trả tài chính và phân bổ thu nhập lãi hoặc chi phí lãi trong kỳ có liên quan. Lãi suất thực tế là lãi suất chiết khấu các luồng tiền ước tính sẽ chi trả hoặc nhận được trong tương lai trong suốt vòng đời dự kiến của công cụ tài chính hoặc ngắn hơn, nếu cần thiết, trở về giá trị ghi sổ hiện tại tại thuận của nợ phải trả tài chính.

Giá trị ghi sổ ban đầu của nợ phải trả tài chính

Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá phát hành cộng các chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành nợ tài chính đó.

Công cụ vốn chủ sở hữu

Công cụ vốn chủ sở hữu là hợp đồng chứng tỏ được những lợi ích còn lại về tài sản của Công ty sau khi trừ đi toàn bộ nghĩa vụ.

Công cụ tài chính phức hợp

Công cụ tài chính phức hợp do Công ty phát hành được phân loại thành các thành phần nợ phải trả và thành phần vốn chủ sở hữu theo nội dung thỏa thuận trong hợp đồng và định nghĩa về nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu.

Phần vốn chủ sở hữu được xác định là giá trị còn lại của công cụ tài chính sau khi trừ đi giá trị hợp lý của phần nợ phải trả. Giá trị của công cụ phái sinh (như là hợp đồng quyền chọn bán) đi kèm công cụ tài chính phức hợp không thuộc phần vốn chủ sở hữu (như là quyền chọn chuyển đổi vốn chủ sở hữu) được trình bày trong phần nợ phải trả. Tổng giá trị ghi sổ cho các phần nợ phải trả và vốn chủ sở hữu khi ghi nhận ban đầu bằng với giá trị hợp lý của công cụ tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

19. Bù trừ các công cụ tài chính

Các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính chỉ được bù trừ với nhau và trình bày giá trị thuần trên Bảng cân đối kế toán khi và chỉ khi Công ty:

- Có quyền hợp pháp để bù trừ giá trị đã được ghi nhận; và
- Có dự định thanh toán trên cơ sở thuần hoặc ghi nhận tài sản và thanh toán nợ phải trả cùng một thời điểm.

20. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Giao dịch với các bên có liên quan trong kỳ được trình bày ở thuyết minh số VIII.2.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền gửi ngân hàng	62.302.646.076	1.017.841.514
Các khoản tương đương tiền (tiền gửi có kỳ hạn dưới 3 tháng)	24.000.000.000	6.500.000.000
Cộng	<u>86.302.646.076</u>	<u>7.517.841.514</u>

2. Đầu tư ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Số lượng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Số lượng</u>	<u>Giá trị</u>
Cổ phiếu đầu tư ngắn hạn		234.885.002		235.374.135.920
- Công ty CP Chứng Khoán Vndirect	-	-	22.346.666	187.663.920.220
- Công ty CP Nước Khoáng Khánh Hòa	-	-	108.000	1.989.000.000
- Công ty Tài chính CP Xi Măng	-	-	1.200.000	18.600.000.000
- Công ty CP VMG Media	-	-	390.000	22.100.000.000
- Công ty CP Điện Nông Thôn Trà Vinh	-	-	375.258	3.726.330.703
- Ngân hàng TMCP Nhà Hà Nội	66	660.004	106.066	1.060.659.999
- Công ty CP Colusa Miliket	17.350	234.224.998	17.350	234.224.998
Trái phiếu chuyển đổi của Ngân hàng TMCP Nhà Hà Nội	3.712	371.200.000	3.712	371.200.000
Các khoản cho vay ngắn hạn		4.026.266.886		25.424.585.310
- Công ty CP Đầu Tư Hải Phòng		-		10.311.437.000
- Công ty CP Dược Phẩm Eco		2.792.818.373		6.242.676.597

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị
- Công ty CP Cơ Khí Ngành In		500.000.000		-
- Công ty CP An Viên Hội An		400.000.000		150.000.000
- Người lao động Công ty		333.448.513		8.720.471.713
Cộng		4.632.351.888		261.169.921.230

Lý do thay đổi các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn:

- Cổ phiếu Công ty CP Chứng khoán VNDirect: chuyển thành khoản đầu tư vào Công ty liên kết;
- Khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Nước Khoáng Khánh Hòa và Công ty Cổ phần Điện Nông Thôn Trà Vinh chuyển thành khoản đầu tư dài hạn theo phương án đầu tư;
- Các cổ phiếu khác giảm là do bán toàn bộ hoặc bán một phần;
- Trong năm Công ty tiếp tục cho Công ty CP An Viên Hội An vay 250.000.000 VND; cho Công ty CP Cơ Khí Ngành In vay 500.000.000 VND;
- Công ty thu hồi một phần hoặc toàn bộ các khoản cho vay khác;
- Khoản cho Công ty Cổ phần Đầu Tư Hải Phòng vay đã được thanh toán bằng căn trừ với khoản nợ phải trả cho Công ty này;
- Các cổ phiếu IPA người lao động Công ty trước đó đã repo tại Công ty Cổ phần Chứng Khoán Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam nay đã được Công ty mua lại. Đồng thời, Công ty chuyển nhượng các cổ phiếu này cho Bà Hoàng Thị Hải.

3. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Dự phòng cho cổ phiếu đã niêm yết	272.685.199	15.830.000.000
Dự phòng cho cổ phiếu chưa niêm yết và các khoản đầu tư ngắn hạn khác	109.761.415	8.557.544.616
Cộng	382.446.614	24.387.544.616

Tình hình biến động dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán ngắn hạn như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	24.387.544.616	7.749.157.293
Trích lập dự phòng bổ sung	211.960.199	24.387.544.616
Hoàn nhập dự phòng	(24.217.058.200)	(7.749.157.293)
Số cuối năm	382.446.615	24.387.544.616

4. Phải thu khách hàng

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải thu đối với các khoản đầu tư chứng khoán	7.500.000.000	175.000.000.000
Phải thu lãi cho vay	1.595.008.461	2.996.842.929
Các khoản phải thu khác	-	1.287.024.894
Cộng	9.095.008.461	179.283.867.823

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**5. Trả trước cho người bán**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Trả trước cho hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản	2.659.560.000	2.609.560.000
Trả trước cho hoạt động kinh doanh	2.882.386.266	561.544.521
Cộng	<u>5.541.946.266</u>	<u>3.171.104.521</u>

6. Các khoản phải thu khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn	39.671.728.000	-
Công ty Cổ phần Dương Việt Nhật	32.500.000.000	32.500.000.000
Bà Hoàng Thị Hải - phải thu tiền repo cổ phiếu	8.308.053.200	-
Các khoản chi hộ Công ty con, Công ty liên kết	4.937.292.748	3.800.507.570
Bà Vũ Nam Hương	843.200.000	-
Các khoản phải thu khác	200.369.536	17.048.577
Cộng	<u>86.460.643.484</u>	<u>36.317.556.147</u>

7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Dự phòng nợ phải thu quá hạn thanh toán	7.000.000.000	7.644.929.862
- Dự phòng cho các khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm	-	328.129.862
- Dự phòng cho các khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm	7.000.000.000	7.316.800.000
Dự phòng nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi	32.500.000.000	32.500.000.000
Cộng	<u>39.500.000.000</u>	<u>40.144.929.862</u>

Tình hình biến động dự phòng phải thu khó đòi như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	40.144.929.862	7.221.760.000
Trích lập dự phòng bổ sung	149.941.699	32.923.169.862
Hoàn nhập dự phòng	(468.756.945)	-
Nợ phải thu khó đòi đã xử lý	(326.114.616)	-
Số cuối năm	<u>39.500.000.000</u>	<u>40.144.929.862</u>

8. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước

Thuế thu nhập doanh nghiệp nộp thừa.

9. Tài sản ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tạm ứng	193.908.598	10.500.000
Các khoản cầm cố, ký quỹ, ký cược ngắn hạn	7.000.000.000	7.000.000.000
Cộng	<u>7.193.908.598</u>	<u>7.010.500.000</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**10. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình**

	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá				
Số đầu năm	1.607.972.512	1.383.681.915	7.369.601.533	10.361.255.960
Số cuối năm	1.607.972.512	1.383.681.915	7.369.601.533	10.361.255.960
<i>Trong đó:</i>				
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	1.521.485.960	-	-	1.521.485.960
Giá trị hao mòn				
Số đầu năm	1.560.432.464	733.490.896	1.813.156.949	4.107.080.309
Khấu hao trong năm	45.738.049	231.096.084	781.810.992	1.058.645.125
Số cuối năm	1.606.170.513	964.586.980	2.594.967.941	5.165.725.434
Giá trị còn lại				
Số đầu năm	47.540.048	650.191.019	5.556.444.584	6.254.175.651
Số cuối năm	1.801.999	419.094.935	4.774.633.592	5.195.530.526

11. Tăng, giảm tài sản cố định vô hình

	Nhãn hiệu hàng hóa	Phần mềm máy vi tính	Cộng
Nguyên giá			
Số đầu năm	19.866.690	1.502.155.950	1.522.022.640
Số cuối năm	19.866.690	1.502.155.950	1.522.022.640
<i>Trong đó:</i>			
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	19.866.690	1.502.155.950	1.522.022.640
Giá trị hao mòn			
Số đầu năm	19.866.690	1.473.805.126	1.493.671.816
Khấu hao trong năm		28.350.824	28.350.824
Số cuối năm	19.866.690	1.502.155.950	1.522.022.640
Giá trị còn lại			
Số đầu năm	-	28.350.824	28.350.824
Số cuối năm	-	-	-

12. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	Số đầu năm	Tăng khác	Kết chuyển giảm khác	Số cuối năm
Phần mềm giao dịch bất động sản	557.795.984	-	-	557.795.984
Dự án Khu sinh thái Lũng Xuân	5.518.545.455	-	-	5.518.545.455
Dự án Tòa nhà văn phòng tại 90 Pasteur - Q1 - Tp HCM	5.200.000.000	49.717.571	-	5.249.717.571
Dự án khác	12.920.000	-	(12.920.000)	-
Cộng	11.289.261.439	49.717.571	(12.920.000)	11.326.059.010

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

13. Tăng, giảm bất động sản đầu tư

	Quyền sử dụng đất không thời hạn	Nhà	Cộng
Nguyên giá			
Số đầu năm	43.788.388.500	4.766.274.251	48.554.662.751
Số cuối năm	43.788.388.500	4.766.274.251	48.554.662.751
Giá trị hao mòn			
Số đầu năm	-	547.549.345	547.549.345
Khấu hao trong năm	-	187.731.204	187.731.204
Số cuối năm	-	735.280.549	735.280.549
Giá trị còn lại			
Số đầu năm	43.788.388.500	4.218.724.906	48.007.113.406
Số cuối năm	43.788.388.500	4.030.993.702	47.819.382.202

14. Đầu tư vào công ty con

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị
Công ty TNHH MTV Tài chính IPA ^(a)		500.000.000.000		500.000.000.000
Công ty TNHH MTV Quản Lý Quỹ Đầu Tư Chứng Khoán IPA ^(b)		50.000.000.000		50.000.000.000
Công ty TNHH MTV Học Viện IPA ^(c)		361.160.000		361.160.000
Công ty TNHH MTV Sức Sống IPA ^(d)		5.000.000.000		5.000.000.000
Công ty CP Hòn Ngọc Á Châu ^(e)	10.052.610	151.526.100.000	9.032.610	141.326.100.000
Công ty CP Năng Lượng Bắc Hà ^(f)	15.595.648	157.096.321.211	7.316.050	73.160.504.934
Công ty CP Đầu Tư Phát Triển Lũng Xuân ^(g)	818.583	8.185.833.730	818.583	8.185.833.730
Công ty CP Tư Vấn Quản Trị Tài Chính IPA ^(h)	255.000	2.550.000.000	255.000	2.550.000.000
Cộng		874.719.414.941		780.583.598.664

(a) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0102009425 ngày 17 tháng 7 năm 2003 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hà Nội cấp, Công ty đầu tư vào Công ty TNHH MTV Tài chính IPA 500.000.000.000 VND, tương đương 100% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư 431.701.150.000 VND, tương đương 86% vốn điều lệ với giá mua là 500.000.000.000 VND. Vốn điều lệ còn phải đầu tư vào Công ty TNHH MTV Tài chính IPA là 68.298.850.000 VND.

(b) Theo Giấy phép số 30/UBCK-GP ngày 04 tháng 3 năm 2009 do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp, Công ty đầu tư vào Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán IPA 50.000.000.000 VND, tương đương 100% vốn điều lệ.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- (c) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0104005776 ngày 20 tháng 3 năm 2009 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành phố Hà Nội cấp, Công ty đầu tư vào Công ty TNHH MTV Học viên IPA 10.000.000.000 VND, tương đương 100% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư 361.160.000 VND, tương đương 3,6% vốn điều lệ. Vốn điều lệ còn phải đầu tư vào Công ty TNHH MTV Học viên IPA là 9.638.840.000 VND.
- (d) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0104008781 ngày 07 tháng 12 năm 2009 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, Công ty đầu tư vào Công ty TNHH MTV Sức sống IPA 5.000.000.000 VND, tương đương 100% vốn điều lệ.
- (e) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3203001308 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 02 tháng 02 năm 2007, Công ty đầu tư vào Công ty CP Hòn Ngọc Á Châu 9.032.610 cổ phiếu, tương đương 51% vốn điều lệ. Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 36BB-ĐHCĐ ngày 08 tháng 10 năm 2011 của Công ty Cổ phần Hòn Ngọc Á Châu về việc tăng vốn điều lệ lên 200.000.000.000 VND (trong đó tương ứng phần vốn góp theo cam kết của Công ty là 102.000.000.000 VND). Trong năm Công ty đã góp bổ sung 10.200.000.000 VND nâng tổng số vốn góp lên 100.526.100.000 VND, tương ứng 52,27% vốn đã góp của các cổ đông, số vốn còn phải góp tại ngày cuối năm là 1.473.900.000 VND. Tổng giá trị khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Hòn Ngọc Á Châu tại ngày cuối năm là 151.526.100.000 VND.
- (f) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1203000116 ngày 27 tháng 12 năm 2007 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư tỉnh Lào Cai cấp, Công ty đăng ký sở hữu 23,14% vốn điều lệ của Công ty CP Năng Lượng Bắc Hà, tương đương 64.800.000.000 VND. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư 155.956.480.779 VND (tương đương 71,22% vốn điều lệ đã đầu tư) với giá trị đầu tư là 157.096.321.211 VND.
- (g) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 251031000075 ngày 29 tháng 02 năm 2008 do Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Hòa Bình cấp, Công ty đầu tư vào Công ty CP Đầu Tư Phát Triển Lũng Xuân 36.200.000.000 cổ phiếu, tương đương 40,22% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư 8.185.833.730 VND, tương đương 100% vốn điều lệ đã đầu tư, số còn phải đầu tư là 28.014.166.270 VND.
- (h) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0104368486 ngày 04 tháng 5 năm 2010 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, Công ty đầu tư vào Công ty CP Tư vấn Quản trị Tài chính IPA 2.550.000.000 VND, tương đương 51% vốn điều lệ.

15. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị
Công ty CP Chứng Khoán Vndirect ^(a)	22.346.666	187.663.949.068	-	-
Công ty CP Giải Pháp Phần Mềm Tài Chính ^(b)	175.000	1.750.000.000	103.800	1.038.000.000
Cộng		189.413.949.068		1.038.000.000

(a) Chiếm tỷ lệ sở hữu 22,35% vốn điều lệ của CP Chứng khoán Vndirect.

(b) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0102684006 ngày 29 tháng 4 năm 2010 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, Công ty đầu tư vào Công ty CP Giải Pháp Phần Mềm Tài Chính 1.750.000.000 VND, tương đương 35% vốn điều lệ. Trong năm, Công ty đã đầu tư thêm 712.000.000 VND. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư đủ 1.750.000.000 VND, tương ứng 35% vốn điều lệ đã góp của Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

16. Đầu tư dài hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị
Đầu tư cổ phiếu		282.088.768.718		182.973.438.015
- Công ty CP Cơ Khí Ngành In (*)	697.826	8.105.903.217	697.826	8.105.903.217
- Công ty CP Du Lịch Bình Định	353.390	4.014.499.798	353.390	4.014.499.798
- Công ty CP Du Lịch Dịch vụ Hội An	400.000	9.995.835.000	400.000	9.995.835.000
- Công ty CP Ong Trung Ương (*)	429.200	32.857.200.000	429.200	32.857.200.000
- Công ty CP Lọc Hóa Dầu Nam Việt	1.000.000	10.000.000.000	1.000.000	10.000.000.000
- Công ty CP Dược Phẩm ECO (*)	1.440.000	18.000.000.000	1.440.000	18.000.000.000
- Công ty CP Nước Khoáng Khánh Hòa	108.000	1.989.000.000	-	-
- Công ty CP Điện Nông Thôn Trà Vinh	375.258	3.726.330.703	-	-
- Công ty CP Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn	17.990.000	193.400.000.000	-	100.000.000.000
Cộng		<u>282.088.768.718</u>		<u>182.973.438.015</u>

Lý do thay đổi các khoản đầu tư dài hạn khác:

- Khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Nước Khoáng Khánh Hòa và Công ty Cổ phần Điện Nông Thôn Trà Vinh chuyển thành khoản đầu tư dài hạn theo phương án đầu tư.
- Theo hợp đồng số 13.12.2010/HĐ-IPA ngày 13 tháng 12 năm 2010 giữa Công ty CP Tập đoàn Đầu tư IPA, Ông Nguyễn Cao Bằng, Công ty TNHH Vạn Lợi và Công ty CP Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn về việc chuyển nhượng vốn góp và cam kết chuyển giao tài sản doanh nghiệp và dự án khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, Công ty nhận chuyển nhượng:
 - Phần vốn đã góp (được xác định là 86,5 tỷ) và quyền góp vốn của Ông Nguyễn Cao Bằng, Công ty TNHH Vạn Lợi trong Công ty CP Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn để đảm bảo đủ số vốn điều lệ 180 tỷ đồng;
 - Toàn bộ số vốn đã đầu tư và quyền sở hữu của Ông Nguyễn Cao Bằng và Công ty TNHH Vạn Lợi đối với các Công ty khác trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (bao gồm Công ty TNHH MTV Hợp Kim Sắt – Mangan Vạn Lợi – là Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4700184575 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Tỉnh Bắc Kạn cấp lần đầu ngày 26/6/2009 do Công ty TNHH Vạn Lợi làm chủ sở hữu);

Để đảm bảo thực hiện việc chuyển nhượng các tài sản nêu trên, Ông Nguyễn Cao Bằng và Công ty TNHH Vạn Lợi sẽ chuyển giao các quyền, quyền lợi và/hoặc: các dự án nhà máy trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn và các mỏ khoáng sản đã được cấp phép hoặc đang làm hồ sơ xin phép thăm dò, khảo sát và khai thác cho Công ty CP Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn. Công ty và Công ty CP Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn sẽ thanh toán cho Ông Nguyễn Cao Bằng, Công ty TNHH Vạn Lợi theo các phương thức sau (chỉ khi nhận được đầy đủ quyền khai thác các mỏ nêu trên):

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- Công ty xóa khoản nợ 100 tỷ của Công ty CP Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn tại Công ty CP Tập Đoàn Đầu Tư IPA;
- Công ty CP Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn nhận nợ thay số nợ 150 tỷ của Ông Nguyễn Cao Bằng, Công ty TNHH Vạn Lợi tại Ngân hàng Đầu Tư và Phát Triển – Chi nhánh Bắc Hà Nội và thanh toán 50 tỷ bằng cách trả thay các khoản nợ và thanh toán trực tiếp cho Ông Nguyễn Cao Bằng, Công ty TNHH Vạn Lợi.

Công ty đã góp bổ sung vốn điều lệ của Công ty CP Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn đạt mức 180.000.000.000 VND và đã tiếp nhận công tác điều hành, quản lý Công ty này. Công ty cũng đã chuyển nhượng 100.000.000 VND vốn góp tại Công ty CP Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn cho Ông Vũ Hiền. Tình hình góp vốn điều lệ tại Công ty CP Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn như sau:

Cổ đông	Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh		Vốn đã góp tại ngày 31/12/2011	
	Số tiền (VND)	Tỷ lệ (%)	Số tiền (VND)	Tỷ lệ (%)
Ông Nguyễn Cao Bằng	32.400.000.000	18	-	-
Công ty TNHH Vạn Lợi	93.600.000.000	52	-	-
Công ty Cổ phần Tập Đoàn Đầu Tư IPA	54.000.000.000	30	179.900.000.000	99,944
Ông Vũ Hiền	-	-	100.000.000	0,056
Cộng	180.000.000.000	100	180.000.000.000	100

Công ty CP Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn chưa thực hiện việc điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do các bên có liên quan trong hợp đồng số 13.12.2010/HĐ-IPA nêu trên chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của hợp đồng. Do đó, Công ty tạm ghi nhận khoản đầu tư vào Công ty CP Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn là khoản đầu tư dài hạn khác.

- (*) Tỷ lệ sở hữu của Công ty tại Công ty CP Cơ Khí Ngành In, Công ty CP Ong Trung Ương và Công ty CP Dược Phẩm ECO lần lượt là 39%, 39% và 24%.

17. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Dự phòng đầu tư cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng Khoán Vndirect	35.706.620.268	-
Dự phòng đầu tư cổ phiếu chưa niêm yết	-	39.769.277.865
Dự phòng khoản lỗ của các công ty con	51.428.814.441	22.952.322.133
Cộng	87.135.434.709	62.721.599.998

Tình hình biến động dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	62.721.599.998	30.386.155.605
Trích lập dự phòng bổ sung	64.183.112.576	39.769.277.865
Hoàn nhập dự phòng	(39.769.277.865)	(7.433.833.472)
Số cuối năm	87.135.434.709	62.721.599.998

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

18. Chi phí trả trước dài hạn

	Số đầu năm	Kết chuyển vào chi phí SXKD trong năm	Kết chuyển giảm khác	Số cuối năm
Lợi thế kinh doanh	539.259.223	(269.629.616)	-	269.629.607
Chi phí công cụ dụng cụ	705.446.008	(499.134.738)	-	206.311.270
Chi phí thuê, sửa chữa văn phòng Trúc Khê	54.421.603	(49.617.029)	-	4.804.574
Chi phí khác	84.755.651	(21.140.761)	(49.717.571)	13.897.319
Cộng	1.383.882.485	(839.522.144)	(49.717.571)	494.642.770

19. Vay và nợ ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Vay ngắn hạn Công ty CP Hòn Ngọc Á Châu ^(a)	36.776.100.000	36.776.100.000
Vay ngắn hạn Công ty TNHH Một thành viên Tài chính IPA ^(b)	235.973.356.164	203.573.356.164
Vay ngắn hạn Công ty TNHH Học Viện IPA ^(c)	1.600.000.000	-
Vay ngắn hạn Ông Nguyễn Tổng Giang ^(d)	55.389.808.515	-
Cộng	329.739.264.679	240.349.456.164

(a) Khoản vay để bổ sung vốn kinh doanh. Trong năm 2011 khoản vay này không tính lãi.

(b) Khoản vay để bổ sung vốn kinh doanh với lãi suất 3%/năm. Khoản vay phát sinh trong năm là 32.400.000.000 VND không tính lãi.

(c) Khoản vay để bổ sung vốn kinh doanh với lãi suất 2%/năm.

(d) Khoản vay để bổ sung vốn kinh doanh với lãi suất 0%/năm.

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay ngắn hạn trong năm như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	240.349.456.164	320.399.456.164
Số tiền vay trong năm	290.043.653.918	327.732.766.140
Số trả nợ vay trong năm	(200.653.845.503)	(407.782.766.140)
Số cuối năm	329.739.264.579	240.349.456.164

20. Phải trả người bán

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả người bán cho hoạt động đầu tư tài sản	95.267.217	95.267.217
Phải trả lãi tiền vay	27.686.812.828	21.497.800.831
- Công ty TNHH MTV Tài chính IPA	26.838.762.669	20.649.750.752
- Công ty Cổ phần Hòn Ngọc Á Châu	848.050.159	848.050.079
Phải trả người bán cho hoạt động kinh doanh	603.075	21.883.904
Cộng	27.782.683.120	21.614.951.952

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

21. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	Số cuối năm
Thuế thu nhập doanh nghiệp	(57.285.419)	-	-	(57.285.419)
Thuế thu nhập cá nhân	13.558.878	261.552.896	(266.434.274)	8.677.500
Thuế nhà đất	-	31.401.162	(31.401.162)	-
Các loại thuế khác	-	6.000.000	(6.000.000)	-
Cộng	(43.726.541)	1.500.570.323	(234.280.609)	(48.607.919)

Thuế thu nhập doanh nghiệp nộp thừa được trình bày tại chi tiêu Thuế và các khoản phải thu Nhà Nước

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 25%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	2.521.288.583	174.466.155.699
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:	(9.506.240.660)	(9.882.805.259)
- Các khoản điều chỉnh tăng	14.220.000	50.000.000
- Các khoản điều chỉnh giảm	(9.520.460.660)	(9.932.805.259)
Thu nhập chịu thuế	(6.984.952.077)	164.583.350.440
Lỗi các năm trước được chuyển	-	(164.583.350.440)
Thu nhập tính thuế	(6.984.952.077)	-
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	25%	25%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	-	-

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

22. Chi phí phải trả

Chi phí lãi vay phải trả. Chi tiết:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty CP Đầu Tư và Vận Tải Dầu Khí Vinashin	73.926.111	542.683.056
Công ty Tài chính CP Xi măng	-	1.679.166.667
Công ty CP Đầu Tư và Tư Vấn Tài Chính Dầu Khí Việt Nam	-	1.422.777.778
Cộng	73.926.111	3.644.627.501

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

23. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Kinh phí công đoàn	14.624.567	22.972.749
Cổ tức, lợi nhuận phải trả	2.226.000.000	2.304.969.000
Đặt cọc uỷ thác mua trái phiếu	-	110.000.000.000
Phải trả khác	212.866.494	205.790.784
Cộng	<u>2.453.491.061</u>	<u>112.533.732.533</u>

24. Vay và nợ dài hạn

Là trái phiếu chuyển đổi phát hành trong năm để huy động vốn cho các dự án Công ty đang đầu tư. Phương án phát hành như sau:

- Tổng giá trị trái phiếu phát hành theo kế hoạch là 200 tỷ đồng.
- Đối tượng phát hành gồm các nhà đầu tư: là cổ đông lớn của công ty; là doanh nghiệp lớn có uy tín hoạt động trong các lĩnh vực bất động sản, khai khoáng, luyện kim, tài chính ngân hàng; hoặc chủ nợ của công ty có số tiền cho công ty vay từ 10 tỷ đồng trở lên.
- Trái phiếu có lãi suất cố định 18%/năm. Lãi trái phiếu được trả sau vào ngày đáo hạn.
- Trái phiếu sẽ được chuyển đổi sau 2 tháng kể từ ngày phát hành. Trái phiếu được chuyển đổi thành cổ phiếu với tỷ lệ 1:10 với kỳ hạn chuyển đổi là 1 năm. Mức giá chuyển đổi sẽ được tính toán cụ thể (không thấp hơn 10.000 VND/cổ phiếu) và thông báo cho trái chủ trước ngày trái phiếu đáo hạn ít nhất 10 ngày. Trái chủ có toàn quyền quyết định chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu hoặc từ chối chuyển đổi hoặc chỉ chuyển đổi một phần giá trị trái phiếu sang cổ phiếu.

Đợt phát hành trái phiếu này Công ty thu được 100 tỷ đồng từ trái chủ là Ông Vũ Hiền - Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty đồng thời là cổ đông sở hữu 24,40 % vốn điều lệ của Công ty.

Chi tiết phát sinh khoản vay dài hạn trong năm như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	-	-
Số tiền vay trong năm	100.000.000.000	-
Số cuối năm	<u>100.000.000.000</u>	<u>-</u>

25. Vốn chủ sở hữu

Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	<u>Vốn đầu tư của chủ sở hữu</u>	<u>Thặng dư vốn cổ phần</u>	<u>Cổ phiếu quỹ</u>	<u>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</u>	<u>Cộng</u>
Số đầu năm trước	600.000.000.000	370.867.003.490	(35.861.096.800)	(88.607.077.085)	846.398.829.605
Lợi nhuận sau thuế năm trước	-	-	-	174.466.155.699	174.466.155.699
Số cuối năm trước	<u>600.000.000.000</u>	<u>370.867.003.490</u>	<u>(35.861.096.800)</u>	<u>85.859.078.614</u>	<u>1.020.864.985.304</u>
Số đầu năm nay	600.000.000.000	370.867.003.490	(35.861.096.800)	85.859.078.614	1.020.864.985.304
Lợi nhuận sau thuế năm nay	-	-	-	2.521.288.583	2.521.288.583

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Số cuối năm nay	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
	600.000.000.000	370.867.003.490	(35.861.096.800)	88.380.367.197	1.023.386.273.887

Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Vốn góp của các cổ đông	600.000.000.000	600.000.000.000
Thặng dư vốn cổ phần	370.867.003.490	370.867.003.490
Cổ phiếu quỹ	(35.861.096.800)	(35.861.096.800)
Cộng	935.005.906.690	935.005.906.690

Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	60.000.000	60.000.000
Số lượng cổ phiếu phổ thông đã phát hành	60.000.000	60.000.000
Số lượng cổ phiếu phổ thông được mua lại	(1.803.500)	(1.803.500)
Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành	58.196.500	58.196.500

Toàn bộ là cổ phiếu phổ thông. Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

26. Nợ khó đòi đã xử lý

	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Vận Tải Biển và Thương Mại Long Sơn	468.756.945	-
Đình Thị Diệu Thu	300.000.000	-
Các đối tượng khác	26.114.616	-
Cộng	794.871.561	-

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ**

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu của dịch vụ cho thuê văn phòng	610.411.927	938.925.009
Doanh thu cung cấp dịch vụ	624.000.000	-
Cộng	1.234.411.927	938.925.009

2. Giá vốn hàng bán

Giá vốn của dịch vụ cho thuê văn phòng đã cung cấp.

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	2.161.964.705	6.471.461.815
Cổ tức, lợi nhuận được chia	9.520.460.660	9.932.805.259
Lãi thanh lý các khoản đầu tư ngắn hạn, dài hạn	16.921.200.650	276.860.301.279

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Cộng	28.603.626.015	293.264.568.353
4. Chi phí tài chính		
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí lãi vay	13.783.645.904	22.235.420.222
Lỗ thanh lý các khoản đầu tư ngắn hạn, dài hạn	9.240.000.000	11.007.443.149
Dự phòng giảm giá các khoản đầu tư ngắn hạn, dài hạn	64.395.072.775	64.156.822.481
Hoàn nhập dự phòng giảm giá các khoản đầu tư ngắn hạn, dài hạn	(63.986.336.065)	(15.182.990.765)
Chi phí tài chính khác	14.026.123	18.812.500
Cộng	23.446.408.737	82.235.507.587
5. Chi phí quản lý doanh nghiệp		
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	1.619.679.196	2.115.250.241
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	65.921.011	63.919.461
Chi phí khấu hao tài sản cố định	588.278.491	1.240.903.275
Thuế, phí và lệ phí	37.589.162	24.723.883
Lợi thế thương mại	134.814.808	269.629.627
Chi phí dự phòng	(318.815.246)	32.923.169.862
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.066.947.592	1.038.222.199
Chi phí khác bằng tiền	529.725.573	199.152.216
Cộng	3.724.140.587	37.874.970.764
6. Thu nhập khác		
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Hoàn nhập tiền lương, thưởng đã trích năm 2008 nhưng không chi hết	-	884.889.916
Các khoản thu nhập khác	19.108.292	62.016.393
Cộng	19.108.292	946.906.309
7. Chi phí khác		
Các khoản chi phí khác phát sinh trong năm.		
8. Lãi cơ bản trên cổ phiếu		
Công ty không tính chỉ tiêu này trên Báo cáo tài chính riêng vì quy định tại chuẩn mực kế toán số 30 về "Lãi trên cổ phiếu" yêu cầu trường hợp Công ty phải lập cả Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất thì chỉ phải trình bày thông tin về lãi trên cổ phiếu theo qui định của chuẩn mực này trên Báo cáo tài chính hợp nhất.		

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Các giao dịch không bằng tiền

Trong năm Công ty phát sinh các giao dịch không bằng tiền như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Đầu tư vào công ty khác thông qua bù trừ nợ phải thu	94.066.327.330	4.911.420.955
Đầu tư vào công ty khác thông qua nhận nợ phải trả	25.351.280.432	346.000.000
Đầu tư vào công ty khác thông qua nhận nợ vay	35.619.808.515	-
Bù trừ khoản cho vay và trả nợ gốc vay	3.549.858.224	-
Cộng	<u>158.587.274.501</u>	<u>5.257.420.955</u>

VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Áp dụng qui định kế toán mới

Ngày 06 tháng 11 năm 2009 Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 210/2009/TT-BTC hướng dẫn áp dụng chuẩn mực kế toán quốc tế về trình bày Báo cáo tài chính và thuyết minh thông tin đối với công cụ tài chính và được áp dụng để trình bày và thuyết minh các công cụ tài chính trên Báo cáo tài chính từ năm 2011 trở đi.

Theo yêu cầu của Thông tư này Công ty cũng đã bổ sung thêm các thuyết minh từ VIII.4 đến VIII.7 dưới đây.

Ngoài ra, Thông tư này cũng yêu cầu Công ty phải xem xét các điều khoản trong công cụ tài chính phức hợp để xác định liệu công cụ đó có bao gồm các thành phần nợ phải trả và thành phần vốn chủ sở hữu hay không. Phần được phân loại là nợ phải trả được trình bày riêng biệt với phần được phân loại là tài sản tài chính hoặc vốn chủ sở hữu trên Bảng cân đối kế toán. Yêu cầu của Thông tư này không ảnh hưởng đến tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty do Công ty chưa phát hành các công cụ tài chính phức hợp.

2. Các khoản cam kết

- Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0102009425 ngày 17 tháng 7 năm 2003 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hà Nội cấp, Công ty đầu tư vào Công ty TNHH MTV Tài chính IPA 500.000.000.000 VND, tương đương 100% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư 431.701.150.000 VND, tương đương 86% vốn điều lệ với giá mua là 500.000.000.000 VND. Vốn điều lệ còn phải đầu tư vào Công ty TNHH MTV Tài chính IPA là 68.298.850.000 VND.
- Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0104005776 ngày 20 tháng 3 năm 2009 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành phố Hà Nội cấp, Công ty đầu tư vào Công ty TNHH MTV Học viện IPA

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

10.000.000.000 VND, tương đương 100% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư 361.160.000 VND, tương đương 3,6% vốn điều lệ. Vốn điều lệ còn phải đầu tư vào Công ty TNHH MTV Học viện IPA là 9.638.840.000 VND.

- (e) Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3203001308 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 02 tháng 02 năm 2007, Công ty đầu tư vào Công ty CP Hòn Ngọc Á Châu 9.032.610 cổ phiếu, tương đương 51% vốn điều lệ. Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 36BB-ĐHCĐ ngày 08 tháng 10 năm 2011 của Công ty Cổ phần Hòn Ngọc Á Châu về việc tăng vốn điều lệ lên 200.000.000.000 VND (trong đó tương ứng phần vốn góp theo cam kết của Công ty là 102.000.000.000 VND). Trong năm Công ty đã góp bổ sung 10.200.000.000 VND nâng tổng số vốn góp lên 100.526.100.000 VND, tương ứng 52,6% vốn đã góp của các cổ đông, số vốn còn phải góp tại ngày cuối năm là 1.473.900.000 VND.
- Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 251031000075 ngày 29 tháng 02 năm 2008 do Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Hòa Bình cấp, Công ty đầu tư vào Công ty CP Đầu Tư Phát Triển Lũng Xuân 36.200.000.000 cổ phiếu, tương đương 40,22% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư 8.185.833.730 VND, tương đương 100% vốn điều lệ đã đầu tư, số còn phải đầu tư là 28.014.166.270 VND.

3. Giao dịch với các bên liên quan

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan

Các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan gồm: các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, kế toán trưởng và các thành viên mật thiết trong gia đình các cá nhân này.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Hội đồng quản trị		
Ông Vũ Hiền		
- Mua trái phiếu chuyển đổi Công ty phát hành (xem thuyết minh số V.24)	100.000.000.0000	-
- IPA vay để góp vốn vào Công ty con	1.080.200.000	-
- IPA chuyển nhượng 10.000 cổ phần trong Công ty CP Khoáng Sản và Vụn Lợi – Bắc Kạn, giá chuyển nhượng bằng mệnh giá. Ông Vũ Hiền thanh toán bằng căn trừ nợ gốc vay	100.000.000	-
- Chi cổ tức năm 2009 và năm 2010 của các cổ phiếu theo ủy thác của Ông Vũ Hiền	-	682.535.000
Ông Nguyễn Lưu Thụy		
- IPA nhận và chi cổ tức năm 2009 và năm 2010 của các cổ phiếu theo ủy thác	-	562.905.000
- Ông Nguyễn Lưu Thụy thanh toán nợ	-	5.111.920.446
Bà Nguyễn Ngọc Thanh		
- IPA vay tiền	-	319.096.615
- IPA trả nợ gốc vay	-	1.579.847.740
- Lãi tiền vay đã trả	-	385.674.828

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty còn phải trả Ông Vũ Hiền 100.000.000.000 VND trái phiếu chuyển đổi (xem thuyết minh số V.24).

Giao dịch với các bên liên quan khác

Các bên liên quan với Công ty gồm:

<u>Bên liên quan</u>	<u>Mối quan hệ</u>
Công ty TNHH MTV Tài Chính IPA	Công ty con
Công ty TNHH MTV Quản Lý Quỹ Đầu Tư Chứng khoán IPA	Công ty con
Công ty TNHH MTV Học Viện IPA	Công ty con
Công ty TNHH MTV Sức Sống IPA	Công ty con
Công ty CP Hòn Ngọc Á Châu	Công ty con
Công ty CP Năng Lượng Bắc Hà	Công ty con
Công ty CP Đầu Tư Phát Triển Lũng Xuân	Công ty con
Công ty CP Tư Vấn Quản trị Tài chính IPA	Công ty con
Công ty CP Khoáng sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn	Công ty con
Công ty CP Giải Pháp Phần Mềm Tài Chính	Công ty liên kết
Công ty CP Chứng Khoán Vndirect	Công ty liên kết
Công ty CP Cơ Khí Ngành In	Công ty sở hữu 39% vốn điều lệ
Công ty CP Ong Trung Ương	Công ty sở hữu 39% vốn điều lệ
Công ty CP Dược phẩm ECO	Công ty sở hữu 24% vốn điều lệ

Các nghiệp vụ phát sinh trong năm giữa Công ty với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<i>Công ty TNHH MTV Tài Chính IPA</i>		-
- IPA vay trong năm	32.400.000.000	-
- IPA thanh toán tiền vay trong năm	-	77.500.000.000
- Lãi vay phải trả IPAF	6.192.022.917	7.438.481.249
- Các khoản IPA chi hộ IPAF	3.011.000	14.011.000
<i>Công ty TNHH MTV Quản Lý Quỹ Đầu Tư Chứng khoán IPA (IPAAM)</i>		-
Các khoản IPA chi hộ và phân bổ chi phí	175.012.018	355.003.851
<i>Công ty TNHH MTV Học Viện IPA</i>		
- IPA vay trong năm	1.600.000.000	-
- Các khoản IPA chi hộ và phân bổ chi phí	68.095.077	473.347.440
<i>Công ty TNHH MTV Sức Sống IPA (IPAL)</i>		
- IPA góp vốn, trong đó:	-	5.000.000.000
+ Góp bằng tiền	-	644.221.480
+ Bù trừ công nợ IPA đã chi hộ chi phí	-	4.355.778.520
- IPA cho IPAL vay vốn	-	400.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
- Lãi vay phải trả IPA	-	15.650.000
- IPA thu phí quản lý, chi phí văn phòng	1.158.141.869	1.361.439.892
- Các khoản IPA chi hộ	691.906.201	4.587.631.223
Công ty CP Hòn Ngọc Á Châu		
- IPA góp vốn điều lệ	10.200.000.000	2.550.000.000
- Lãi tiền vay vốn	-	773.767.446
- IPA điều chỉnh giảm doanh thu cung cấp dịch vụ quản lý, chi phí văn phòng đã thực hiện trong năm 2008 cho Công ty con	-	140.829.882
- IPA chi hộ	62.791.000	165.912.870
Công ty CP Năng Lượng Bắc Hà		
- IPA góp vốn bằng tiền	71.918.208.515	46.721.899.499
- Chuyển nợ thành vốn góp	566.327.330	555.642.435
- IPA cho thuê nhà, phân bổ chi phí điện thoại	395.531.282	363.872.250
- IPA chi hộ	131.242.920	150.132.720
Công ty CP Đầu Tư Phát Triển Lũng Xuân		
- IPA chi hộ	135.000.000	272.421.000
Công ty CP tư vấn Quản Trị Tài chính IPA (IPAFM)		
- IPA góp vốn	-	2.550.000.000
- IPA chi hộ IPAFM	-	338.011.000
Công ty CP Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn		
- IPA góp vốn điều lệ	93.500.000.000	-
- IPA chuyển tiền để Công ty CP Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn thực hiện hợp đồng 13.12 (xem thuyết minh V.14)	39.671.728.000	-
Công ty CP Giải Pháp Phần Mềm Tài Chính (FSS)		
- FSS trả tiền cho IPA	-	252.965.000
- Các khoản IPA chi hộ	-	16.500.000
- FSS chi trả cổ tức trong năm	326.000.000	-
- IPA góp vốn bằng căn trừ cổ tức phải thu	712.000.000	346.000.000
Công ty Cổ phần Chứng Khoán Vndirect		
- IPA thu phí quản lý, chi phí văn phòng	6.748.618.692	8.450.934.202
- IPA vay ngắn hạn VNDS (đảm bảo bởi hợp đồng hỗ trợ lãi suất tại VNDS)	135.535.645.503	188.932.766.140
- Lãi phải trả trong năm	4.236.633.250	1.816.532.639
- IPA gửi tiền hỗ trợ lãi suất tại VNDS	86.000.000.000	8.000.000.000
- Nhận lại tiền hỗ trợ lãi suất	-	3.000.000.000
- IPA nhận lãi tiền gửi có kỳ hạn từ VNDS	-	443.430.887
- Cho VNDS – Chi nhánh HCM thuê xe	180.000.000	180.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
- Giao dịch mua bán cổ phiếu:	-	
<i>Cổ phiếu VNDS</i>	-	
▪ VNDS trả cổ phiếu thưởng năm 2009 cho IPA tỷ lệ 1/6	-	3.750.000 cổ phiếu
▪ Mua 3.750.000 cổ phiếu giá 10.000 VND/cổ phiếu VNDS bán cho cổ đông hiệu hữu tỷ lệ 1/6 để tăng vốn điều lệ từ 300 tỷ lên 450 tỷ	-	37.500.000.000
▪ Mua 1.250.000 cổ phiếu VNDS của Công ty TNHH MTV Tài chính IPA (IPAF) do Công ty con nhượng lại quyền mua cho IPA không thu tiền	-	12.500.000.000
▪ VNDS trả cổ tức năm 2009 tỷ lệ 1/3	-	3.352.000 cổ phiếu
▪ Mua 8.938.667 cổ phiếu giá 10.000 VND/cổ phiếu VNDS bán cho cổ đông hiệu hữu tỷ lệ 9/8 để tăng vốn điều lệ từ 450 tỷ lên 1.000 tỷ	-	89.386.660.000
<i>Cổ phiếu Công ty CP Xây dựng Cotec</i>		
▪ IPA bán cho VNDS 266.058 cổ phiếu Cotecons	-	30.596.670.000
Công ty CP Cơ Khí Ngành In		
IPA cho vay	500.000.000	-
Công ty CP Ong Trung Ương		
- IPA nhận cổ tức năm 2010	127.950.000	-
- IPA nhận cổ tức đợt 1 năm 2011	509.520.000	-
Công ty CP Dược Phẩm Eco		
- IPA cho vay	-	14.292.676.597
- IPA thu nợ gốc vay	3.449.858.224	9.300.000.000
- Lãi cho vay phải thu	190.898.538	773.091.022
Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ với các bên liên quan khác như sau:		
	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty TNHH MTV Quản Lý Quỹ Đầu Tư Chứng Khoán IPA	35.477.815	-
Công ty TNHH MTV Học Viện IPA	60.000.000	-
Công ty TNHH MTV Sức Sống IPA	2.485.035.288	1.474.110.295
Công ty CP Hòn Ngọc Á Châu	1.881.000	178.776.840
Công ty CP Đầu Tư Phát Triển Lũng Xuân	1.352.193.209	1.217.193.209
Công ty CP Khoáng Sản và Luyện Kim Vạn Lợi - Bắc Kạn	39.671.728.000	-
Công ty CP Chứng Khoán Vndirect	94.175.610.635	181.264.774.226
- Tiền bán cổ phiếu	7.500.000.000	175.000.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
- Hỗ trợ lãi suất dưới 3 tháng	24.000.000.000	5.000.000.000
- Tiền gửi thanh toán	61.676.385.213	433.149.000
- Các khoản phải thu khác	999.225.422	831.625.226
Công ty CP Giải Pháp Phần Mềm Tài Chính	-	530.502.092
Công ty CP Cơ Khí Ngành In	2.300.000.000	1.800.000.000
- Phải thu nợ gốc vay	500.000.000	-
- IPA thanh toán chi phí thực hiện dự án tòa nhà văn phòng tại 90 Pasteur - Q1-Tp HCM	1.800.000.000	1.800.000.000
Công ty CP Dược Phẩm Eco	4.326.154.334	7.585.114.020
- Phải thu nợ gốc vay	2.792.818.373	6.242.676.597
- Lãi cho vay	1.533.335.961	1.342.437.423
Cộng các khoản phải thu	<u>144.408.080.281</u>	<u>205.480.698.596</u>
Công ty TNHH MTV Tài chính IPA	262.812.118.833	224.223.106.916
- Gốc vay phải trả	235.973.356.164	203.573.356.164
- Lãi vay phải trả	26.838.762.669	20.649.750.752
Công ty TNHH MTV Học Viện IPA - gốc vay	1.600.000.000	-
Công ty CP Hòn Ngọc Á Châu	37.624.150.079	37.624.150.079
- Gốc vay phải trả	36.776.100.000	36.776.100.000
- Lãi vay phải trả	848.050.079	848.050.079
Công ty CP Ong Trung Ương - phải trả khác	21.000.000	-
Cộng các khoản phải trả	<u>302.057.268.912</u>	<u>261.847.256.995</u>

Lãi suất vay từ các Công ty con, các cá nhân liên quan khác (xem thuyết minh số V.19) không có lãi suất hoặc lãi suất thấp hơn lãi suất bình quân trong năm của các ngân hàng thương mại (khoảng 19%).

4. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính

	<u>Giá trị sổ sách</u>		<u>Giá trị hợp lý</u>	
	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tài sản tài chính				
Tiền và các khoản tương đương tiền	86.302.646.076	7.517.841.514	86.302.646.076	7.517.841.514
Tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	223.638.387	211.357.791.304	223.638.387	211.357.791.304
Tài sản tài chính sẵn sàng để bán	52.982.148.450	43.204.160.150	52.982.148.450	43.204.160.150
Phải thu khách hàng	2.095.008.461	171.638.937.961	2.095.008.461	171.638.937.961
Các khoản cho vay	4.026.266.886	25.424.585.310	4.026.266.886	25.424.585.310
Các khoản phải thu khác	61.154.552.082	10.828.056.147	61.154.552.082	10.828.056.147
Cộng	<u>206.784.260.342</u>	<u>469.971.372.386</u>	<u>206.784.260.342</u>	<u>469.971.372.386</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Giá trị sổ sách</u>		<u>Giá trị hợp lý</u>	
Nợ phải trả tài chính				
Vay và nợ	429.739.264.679	240.349.456.164	429.739.264.679	240.349.456.164
Phải trả cho người bán	27.782.683.120	21.614.951.952	27.782.683.120	21.614.951.952
Các khoản phải trả khác	3.405.957.589	116.247.733.522	3.405.957.589	116.247.733.522
Cộng	460.927.905.388	378.212.141.638	460.927.905.388	378.212.141.638

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị mà công cụ tài chính có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

Công ty sử dụng phương pháp và giả định sau để ước tính giá trị hợp lý:

- Giá trị hợp lý của tiền mặt, tiền gửi ngân hàng ngắn hạn, các khoản phải thu khách hàng, phải trả cho người bán và nợ phải trả ngắn hạn khác tương đương giá trị sổ sách của các khoản mục này do những công cụ này có kỳ hạn ngắn.
- Giá trị hợp lý của các khoản phải thu và cho vay có lãi suất cố định hoặc thay đổi được đánh giá dựa trên các thông tin như lãi suất, rủi ro, khả năng trả nợ và tính chất rủi ro liên quan đến khoản nợ. Trên cơ sở đánh giá này Công ty ước tính dự phòng cho phần có khả năng không thu hồi được.
- Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính sẵn sàng để bán được niêm yết trên thị trường chứng khoán là giá công bố giao dịch tại ngày kết thúc năm tài chính. Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính sẵn sàng để bán chưa niêm yết được ước tính bằng các phương pháp định giá phù hợp.

5. Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng từ các hoạt động kinh doanh (chủ yếu đối với các khoản phải thu khách hàng) và hoạt động tài chính (tiền gửi ngân hàng, cho vay và các công cụ tài chính khác).

Phải thu khách hàng

Công ty giảm thiểu rủi ro tín dụng bằng cách chỉ giao dịch với các đơn vị có khả năng tài chính tốt, yêu cầu mở thư tín dụng đối với các đơn vị giao dịch lần đầu hay chưa có thông tin về khả năng tài chính và nhân viên kế toán công nợ thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đơn đốc thu hồi. Trên cơ sở này và khoản phải thu của Công ty liên quan đến nhiều khách hàng khác nhau nên rủi ro tín dụng không tập trung vào một khách hàng nhất định.

Tiền gửi ngân hàng

Phần lớn tiền gửi ngân hàng của Công ty được gửi tại các ngân hàng lớn, có uy tín ở Việt Nam. Công ty nhận thấy mức độ tập trung rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

Các khoản cho vay

Công ty cho các công ty mà Công ty có đầu tư cổ phiếu hoặc cho các bên liên quan vay tiền. Công ty đánh giá các khoản cho vay này đều trong hạn và không bị suy giảm vì liên quan đến các đơn vị có uy tín và có khả năng thanh toán tốt.

6. Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm cao nhất trong quản lý rủi ro thanh khoản. Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua việc duy trì một lượng tiền và các khoản tương đương tiền phù hợp và các khoản vay ở mức mà Ban Giám đốc cho là đủ để đáp ứng nhu cầu hoạt động của Công ty nhằm giảm thiểu ảnh hưởng của những biến động về luồng tiền.

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính dựa trên các khoản thanh toán dự kiến theo hợp đồng chưa được chiết khấu như sau:

	<u>Từ 1 năm trở xuống</u>	<u>Trên 1 năm đến 5 năm</u>	<u>Cộng</u>
Số cuối năm			
Vay và nợ	329.739.264.679	100.000.000.000	429.739.264.679
Phải trả cho người bán	27.782.683.120	-	27.782.683.120
Các khoản phải trả khác	3.344.965.808	60.991.781	3.405.957.589
Cộng	360.866.913.607	100.060.991.781	460.927.905.388
			-
Số đầu năm			
Vay và nợ	224.397.998.462	-	224.397.998.462
Phải trả cho người bán	768.031.909	-	768.031.909
Các khoản phải trả khác	116.357.543.466	60.991.781	116.418.535.247
Cộng	341.523.573.837	60.991.781	341.584.565.618

Công ty cho rằng mức độ tập trung rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn.

7. Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường. Rủi ro thị trường bao gồm 3 loại: rủi ro ngoại tệ, rủi ro lãi suất và rủi ro về giá khác.

Các phân tích về độ nhạy trình bày dưới đây được lập trên cơ sở giá trị các khoản nợ thuần, tỷ lệ giữa các khoản nợ có lãi suất cố định và các khoản nợ có lãi suất thả nổi là không thay đổi.

Rủi ro ngoại tệ

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

Công ty không có rủi ro ngoại tệ do việc mua và bán hàng hóa, dịch vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ kế toán là VND.

Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường.

Rủi ro lãi suất của Công ty chủ yếu liên quan đến tiền, các khoản tiền gửi ngắn hạn, cho vay và các khoản vay.

13-C
H
Y
RỦI RO
TƯ VẤN
TP. HÀ N

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ IPA

Địa chỉ: Số 1, phố Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình thị trường để có được các lãi suất có lợi nhất và vẫn nằm trong giới hạn quản lý rủi ro của mình.

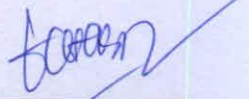
Công ty không thực hiện phân tích độ nhạy đối với lãi suất vì rủi ro do thay đổi lãi suất tại ngày lập báo cáo là không đáng kể.

Rủi ro về giá khác

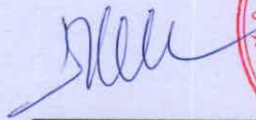
Rủi ro về giá khác là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường ngoài thay đổi của lãi suất và tỷ giá hối đoái.

Các cổ phiếu do Công ty nắm giữ có thể bị ảnh hưởng bởi các rủi ro về giá trị tương lai của cổ phiếu đầu tư. Công ty quản lý rủi ro về giá cổ phiếu bằng cách thiết lập hạn mức đầu tư và đa dạng hóa danh mục đầu tư.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2011, giá trị hợp lý của các khoản đầu tư vào cổ phiếu niêm yết (không bao gồm các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết) của Công ty là 2.638.795.587 VND (tại ngày 31 tháng 12 năm 2010 là 211.357.791.304 VND). Nếu giá cả các cổ phiếu này tăng/giảm 10% thì lợi nhuận sau thuế của Công ty sẽ giảm/tăng khoảng 197.909.669 VND (năm trước là 15.851.834.348 VND).




Phan Thị Mến
Người lập biểu



Lê Thị Hồng Linh
Kế toán trưởng



Lập, ngày 15 tháng 02 năm 2012



Vũ Hiền
Chủ tịch Hội đồng quản trị
Người đại diện theo pháp luật

